

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 21-2-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trinh.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thanh Thảo.

Ông Trương Thanh Vân.

Bà Nguyễn Thị Phú Quý.

- Thư ký phiên tòa; Ông Phan Văn Cần - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông D Thanh An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 2 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 1 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Chí L sinh ngày 17 tháng 8 năm 1993, tại quận T, thành phố C

Nơi cư trú: - Khu vực Q, phường K, quận T, thành phố C.

- Khu vực L, phường H, quận M, thành phố C

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Bé T và bà: Lê Thị C; có vợ: Bùi Thị Mỹ A và 01 con sinh ngày 10 - 7 -2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam: 27-3-2019. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Nguyễn Minh T - Đoàn Luật sư thành phố C:

- *Người bị hại:*

Nguyễn Tuấn T sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện P, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn Bé T sinh năm 1957.

Lê Thị C sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Khu vực L, phường H, quận M, thành phố C

2. Bùi Thị Mỹ A sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Khu vực R, phường T, quận M, thành phố C.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thái B sinh năm 1993. Vắng

Nơi cư trú: Khu vực B, phường T, quận M, thành phố C.

2. Đinh Hoàng H sinh năm 1997. Vắng

Nơi cư trú: Ấp I, xã Thới H, huyện C, thành phố C.

3. Trần X sinh năm 1996. Vắng

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện C, tỉnh S.

4. Đào Thanh N sinh năm 2004. Vắng

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện C, tỉnh S.

Có ông Tăng T sinh năm

Là ông ngoại - giám hộ.

5. Đỗ Thị Bích C sinh năm 1987. Vắng

Nơi cư trú: Ấp C, xã K, huyện C, tỉnh S.

6. Lê Trần Thùy D sinh năm 1985. Vắng

Nơi cư trú: Khu vực Đ, phường H, quận M, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 10-11-2018, Nguyễn Chí L, Bùi Thị Mỹ A, Trần Thái B, Đinh Hoàng H, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Xuân G cùng uống bia tại

quán Thanh Mọi - khu vực M, phường T, quận M, thành phố C. Sau đó tất cả đi đến quán karaoke D - phường H, quận M. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Mỹ A chở L về.

Khi đến khu vực gần nhà trọ Thùy D - khu vực Đ, phường H, quận M, thành phố C Lúc này, Nguyễn Tuấn T, Trần X, Đào Thanh N và Nguyễn Văn M đang đi cùng chiều, phía trước. Khi gặp nhau, giữa 2 bên đã phát sinh cự cãi. L đã sử dụng gậy 3 đoạn bằng kim loại, đánh trúng T và N. M can ngăn. L bỏ đi. Khi đang lên xe mô tô, L đã bị X câu cổ và bị ngã xuống lộ. X đánh bằng tay vào mặt của L. T giật gậy 3 đoạn của L, rồi đánh liên tiếp vào người của L. Trong lúc này, Mỹ A đã gọi điện thoại, báo cho B biết.

H đang đi trên đường, đã nhìn thấy L bị đánh nên đã vào can ngăn. H bị T đánh trúng cạnh hàm. Khi thấy B đến, nhóm của T bỏ chạy. H lấy 01 thanh nhựa, rồi cùng L và B đuổi theo nhóm của T.

Khi đến quán cháo phía trước nhà trọ Thùy D, L đã lấy 01 cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn và lưỡi bén. L đuổi theo kịp T. T bị vấp và ngã bên lề lộ. L chạy đến, chém liên tục vào người của T. B chạy đến, ôm L lại và can ngăn. L bỏ đi về cùng B. T được đưa đến bệnh viện để cấp cứu.

Theo Kết luận Giám định pháp y, T bị gây thương tích như sau:

- Các vết thương vùng đỉnh - thái dương trái, vùng đỉnh - trán, 1/3 giữa mặt trước cẳng tay trái và mặt trước trong ngón III bàn tay trái đã được khâu, đã lành, để lại sẹo không ảnh hưởng thẩm mỹ và chức năng.

- Vết thương 1/3 trên mặt sau ngoài cẳng tay trái: Gây đứt cơ duỗi cổ tay trụ, đã được khâu, đã lành, để lại sẹo không ảnh hưởng thẩm mỹ và chức năng.

- Vết thương vùng vai trái gây gãy hở xương đòn và bờ trên xương bả vai, đã được khâu, điều trị nội khoa, đang cal liền, không lệch trục, đã lành, để lại sẹo. Chưa ghi nhận di chứng.

- Vết thương 1/3 giữa mặt sau ngoài cẳng tay phải: Gây đứt toàn bộ cơ duỗi, gãy 1/3 giữa xương quay, đã được phẫu thuật cố định xương quay, khâu cơ, khâu vết thương, đã cal liền, không lệch trục, phần mềm đã lành, để lại sẹo, còn hạn chế vận động các ngón.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trong cẳng tay trái: Gây đứt toàn bộ cơ gấp cổ tay trụ, đứt bán phần thần kinh trụ, gãy hở xương trụ, đã được phẫu thuật cố định xương trụ, khâu cơ, nối thần kinh, khâu vết thương, đã cal liền, không lệch trục, phần mềm đã lành, để lại sẹo, còn hạn chế vận động cổ tay.

- Vết thương bàn tay trái gây đứt gần lìa bàn tay, từ kẻ ngón III - IV đến mỏm trâm trụ, không thể khâu nối, đã được phẫu thuật cắt bỏ toàn bộ xương bàn ngón IV - V và tạo hình mỏm cụt bàn tay, đã lành, hạn chế vận động các ngón còn lại.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 57% (BL. 227-228).

Kết luận Giám định pháp y tâm thần ngày 14-3-2019 như sau:

- Trước, trong khi phạm tội: Đương sự không có bệnh lý tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần giai đoạn trầm cảm nhẹ, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. BL. 229, 276.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 25-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Nguyễn Chí L về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Luật sư, bào chữa cho bị cáo, thống nhất với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình như: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; gia đình của bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả cho người bị hại và đã được bãi nại; hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo có học vấn thấp hạn chế khả năng nhận thức; sau khi phạm tội bị cáo bị bệnh trầm cảm; Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Người bị hại yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của Pháp luật và xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình như: Thái độ khai báo thành khẩn; phạm tội chưa đạt; gia đình của bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại và đã được bãi nại; bị hại có một phần lỗi khi đánh lại bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tính chất và mức độ hết sức nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tính chất ngoan cố của bị cáo, nên đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra tuân thủ các quy định của Pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

[1.1] Xét về mục đích phạm tội:

Bị cáo đã sử dụng dao bén và chắc, chém rất nhiều nhát vào người của bị hại (BL. 172, 176, 182, 183), mặc cho bị hại kêu la (BL. 136). Vùng đỉnh - thái dương và đỉnh - trán của bị hại có 2 vết chém. Cho thấy bị cáo đã

chém bổ từ trên xuống. Trên cẳng 2 tay và bàn tay có 6 vết chém. Có các vết thương: Gãy gần đứt lìa bàn tay, gãy xương trụ và xương quay. Cho thấy bị cáo chém rất mạnh, dao rất bén và chắc. Bị hại đã cố hết sức đỡ (BL. 219-223, 227-228). Do B can ngăn nên bị cáo mới dừng tay. Bị hại không tử vong là may mắn, có một phần là nhờ được cấp cứu kịp thời và hiệu quả. Truy tố bị cáo về tội Giết người là có căn cứ, là đúng tội.

[1.2] Xét về động cơ phạm tội:

Bị cáo vốn có tính cách lưu manh côn đồ. Đi chơi mà vẫn mang theo gậy 3 đoạn bằng kim loại. Bản thân đã say xỉn, không cần phân biệt phải trái, khi thấy có phản ứng đối nghịch là sử dụng vũ lực ngay, là trấn áp ngay. Chính bị cáo đã đánh bị hại và N trước, gây phần nộ và phản ứng trả thù từ phía bị hại.

[1.3] Xét về tính chất và mức độ phạm tội:

Bị cáo hành động hết sức côn đồ, hết sức coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác. Chỉ vì suy nghĩ cho rằng phía bị hại không kiêng nể bị cáo, không cần phân biệt phải trái, bị cáo đã sử dụng gậy 3 đoạn đánh ngay, rồi sau đó đã chém liên tục vào người bị hại. Trên người của bị hại có đến 8 vết đứt da và sâu vào tổ chức dưới da. Trên cẳng 2 tay và bàn tay có 6 vết chém. Có vết gần đứt lìa bàn tay. Có vết gãy gãy xương trụ. Có vết gãy gãy xương quay.

Truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, là đúng đắn. Đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt cho nghiêm nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm này trong xã hội.

[2] Khi lượng hình có xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo. Phạm tội chưa đạt. Gia đình của bị cáo đã thương lượng và bồi thường thiệt hại xong. Bị hại đã bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Phía bị hại cũng có một phần lỗi khi đã đánh bị cáo khi bị cáo đã quay mặt bỏ đi, chấm dứt hành vi tấn công.

Sau khi phạm tội bị cáo phát bệnh tâm thần trầm cảm nhẹ. Theo lời khai của cha mẹ, bị cáo có biểu hiện bất thường, không kiểm soát được bản thân khi uống nhiều rượu bia (BL. 86, 87, 88).

[3] Về trách nhiệm dân sự. Giữa gia đình bị cáo với bị hại đã thỏa thuận - sẽ tiếp tục bồi thường 130.000.000đ, ngoài số tiền 75.000.000đ chi phí điều trị. Đã giao 40.000.000đ. Còn tiếp tục giao 90.000.000đ. Nên công nhận thỏa thuận này.

[4] Về vật chứng:

- Cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại là hung khí gây án nên tiêu hủy.
- 2 miếng nhựa, là hung khí dùng để đánh nhau, nên cùng tiêu hủy.
- Điện thoại di động, quần Jean's và áo sơ mi của bị cáo nên trả lại.

- Đồng hồ đeo tay thu tại hiện trường không tìm được chủ sở hữu nên sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí L phạm tội **Giết người**.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 54 và 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Chí L 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ 27 - 3 - 2019.

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật Dân sự.

Công nhận thỏa thuận giữa gia đình bị cáo với người bị hại. Theo đó, gia đình của bị cáo, do ông Nguyễn Văn Bé T và bà Lê Thị C là đại diện, còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại 90.000.000đ.

Căn cứ vào các điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại và 2 miếng nhựa đã thu giữ trong vụ án.

Sung quỹ nhà nước 01 đồng hồ đeo tay, mặt trắng có chữ LONGBO đã thu giữ.

Trả cho bị cáo điện thoại di động Iphone Gold màu vàng, quần Jean's và áo sơ mi.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cục THA DS TP. Cần Thơ;
- Trại giam CA TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Trinh

